**Ngày soạn: ....../...../.....**

**Ngày dạy: ....../...../......**

**Tiết.....: Văn bản 4**

**Bản sắc dân tộc: cái gốc của mọi công dân toàn cầu**

*Nam Lê – Như Ý*

**I. Mục tiêu**

**1. Về năng lực:**

**a. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết và phân tích được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.

- Biết nhận xét, đánh giá tính chất đúng hoặc sai của vấn đề đặt ra trong văn bản.

- Liên hệ được ý tưởng, thông điệp trong văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội.

**b. Năng lực chung**

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, tự thu thập, tổng hợp và phân loại thông tin

**2. Về phẩm chất:** Có trách nhiệm, quan tâm đến những vấn đề xã hội và có cách ứng xử phù hợp

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học**

- Kế hoạch bài dạy

- SGK, SGV

- Máy chiếu, máy tính

**2. Học liệu:** Phiếu học tập, trò chơi

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh kết nối vào nội dung bài học

**b. Nội dung**: GV đặt câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức hoạt động Bức tranh Văn hóa**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bánh chưng ngày Tết** | **Nón lá, áo dài** | **Nét đẹp câu đối Tết**  **Câu đối Tết** |
| **Múa rối nước** | **Phở bò nổi tiếng hà nội**  **Phở Việt Nam** | **Làm chuồn chuồn tre truyền thống thu nhập cao**  **Chuồn tre** |
| **Làng Hoa Giấy Thanh Tiên Huế - Tinh Hoa Tâm Linh Cố Đô - HIDICAR.COM**  **Hoa giấy Thanh tiên** | **Gốm Bát Tràng** | **Làng lụa Vạn Phúc có gì? TOP 5 trải nghiệm thú vị nhất**  **Lụa Vạn Phúc** |

***🡪 GV dẫn dắt vào bài học:*** *Phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế diễn ra mạnh mẽ mở ra nhiều cơ hội, điều kiện thuận lợi, tuy nhiên cũng phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức, nhất là trước sự xuất hiện của không ít luồng tư tưởng ngoại lai và những trào lưu xấu độc. Nhận diện những vấn đề đang đặt ra, từ đó có giải pháp hữu hiệu để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa dân tộc là việc làm cần thiết, cấp bách trong bối cảnh hiện nay. Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu văn bản****Bản sắc dân tộc: Cái gốc của mọi công dân toàn cầu.***

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Phần I. Trải nghiệm cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** Đọc văn bản và thực hiện một số kĩ thuật đọc thông qua việc trả lời một số câu hỏi trong khi đọc

**b. Nội dung**: GV đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Gv gọi HS đọc trước lớp và giải thích một số từ khó**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn:**  + Ai là tác giả của văn bản này?  + Em hãy trình bày xuất xứ, thể loại, PTBĐ chính của văn bản.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS quan sát, lắng nghe, trả lời câu hỏi, hoàn thành nhiệm vụ học tập  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc, chú thích**  **a. Đọc**  - Đọc to, rõ ràng, rành mạch  **b. Chú thích**  - **Bản sắc:** những yếu tố riêng làm nên tính chất đặc thù của một cá nhân, một nền văn hoá, hay một quốc gia, dân tộc  - **Công dân toàn cầu**: những người nhận thức được các mối quan hệ toàn cầu, định vị mình như một công dân của thế giới và có những suy nghĩ, hành động để đóng góp cho nhân loại; công dân toàn cầu có thể là người sinh sống, làm việc tại nhiều quốc gia, hoặc cũng có thể là những người đóng góp cho toàn cầu ngay trên quê hương của mình  - **Tính nhân bản:** hướng đến những giá trị tốt đẹp và phẩm cách của con người.  - **Nhất thể hóa**: làm thành một thể thống nhất.  **2. Tìm hiểu chung**  **- Tác giả:** Nam Lê, Như Ý  **- Xuất xứ:** Theo Bản sắc dân tộc: cái gốc của mọi công dân toàn cầu, https://giaoducthoidai.vn/, ngày 03/11/2019  **- Thể loại:** nghị luận (nghị luận xã hội)  **- PTBĐ chính:** nghị luận |

**Phần II. Suy ngẫm và phản hồi**

**a. Mục tiêu:** Nắm được

- Mối quan hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong văn bản

- Tính chất (đúng/sai) của vấn đề đặt ra trong văn bản

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV áp dụng kĩ thuật KHĂN TRẢI BÀN** (4 nhóm**, yêu cầu HS hoàn thành PHT**    **GV hỏi thêm:** Trong các lí lẽ, bằng chứng trên em thích nhất lí lẽ, bằng chứng nào? Vì sao?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS chia nhóm thảo luận; lắng nghe, suy nghĩ, trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Mối quan hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong văn bản**  **\* Luận đề:**Sự dung hoà giữa giá trị truyền thống và hội nhập quốc tế đối với mỗi công dân toàn cầu.  **\*Luận điểm 1:** Khi một người tự hào nói rằng “tôi là công dân toàn cầu”, có nghĩa là những việc anh ta đã và đang góp phần tạo nên một thế giới tốt đẹp hơn.  **Lí lẽ**: Những công dân toàn cầu tương lai sẽ không chỉ chèo lái con tàu đất nước ... phạm vi toàn cầu.  **Bằng chứng**  - Bởi lẽ họ hiểu rằng, có rất nhiều vấn đề nghiêm trọng ... không gian giới hạn nào.  - Những vấn đề đó chỉ được giải quyết ... thách thức lớn nhất của thế giới.  **\* Luận điểm 2**: Đặc trưng của toàn cầu hoá là sự đón nhận và trân trọng đóng góp của tất cả các dân tộc trong bản hoà ca của nhân loại.  **Lí lẽ**  Nhiều ý kiến cho rằng khi “ thế giới phẳng ” , các nền văn hóa sẽ giao thoa ... mang một màu sắc đặc trưng của dân tộc mình. Điều đó là không đúng ... màu sắc đặc trưng của dân tộc  **Bằng chứng**  - Có gần 1.4 tỉ người TQ trên hành tinh ... bản sắc Trung Hoa của mình.  - Các nước châu Âu là nơi nhất thể hóa ... xóa nhòa.  - Bên cạnh đó mỗi quốc gia ... chấp nhận, thể hiện một bản sắc riêng. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn: Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến:** “Một công dân toàn cầu thực sự sẽ bổ sung giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc mình vào nền văn hóa chung toàn cầu”.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS lắng nghe, suy nghĩ, trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá | **2. Tính chất (đúng/sai) của vấn đề đặt ra trong văn bản**  - **Giải thích ý kiến**: Giá trị của một công dân toàn cầu thể hiện ở chỗ họ đóng góp giá trị văn hoá truyền thống dân tộc vào nền văn hoá chung toàn cầu.  - **Biểu hiện**: Giữ gìn truyền thống văn hoá dân tộc khi sinh sống ở nước ngoài, giới thiệu văn hoá truyền thống dân tộc đến bạn bè quốc tế,…  **🡪 Đồng tình với quan điểm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài  - GV tổ chức hoạt động **CÙNG TÔI CHECK**  **Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để hoàn thiện những điều cần lưu ý khi đọc hiểu thể loại văn bản nghị luận.**  - Phân tích (1)…..tiêu biểu trong VB.  - Nhận xét, đánh giá (2)……của (3)….được đặt ra trong VB.  ***-*** Liên hệ (4) ….., (5)……trong VB (6)……, văn hoá, xã hội khi VB ra đời hoặc với (7)……  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Lập luận chặt chẽ  - Hệ thống luận điểm, lí lẽ, bằng chứng chặt chẽ, thuyết phục  **2. Nội dung**  Tác giả bài viết đã đề cập đến xu thế toàn cầu hóa, từ đó kêu gọi người dân nâng cao trách nhiệm cá nhân trong việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc.  **3. Lưu ý khi đọc hiểu thể loại văn nghị luận (nghị luận xã hội)**  - Phân tích luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong VB.  - Nhận xét, đánh giá tính chất đúng hoặc sai của vấn đề được đặt ra trong VB.  ***-*** Liên hệ ý tưởng, thông điệp trong VB với bối cảnh lịch sử, văn hoá, xã hội khi VB ra đời hoặc với bối cảnh hiện tại |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức trò chơi ONG NON HỌC VIỆC**

**1. Việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam trong thời đại toàn cầu hóa nên được thực hiện như thế nào?**

A. Đóng cửa, hạn chế giao lưu văn hóa với thế giới

B. Chỉ tập trung vào phát triển kinh tế, bỏ qua văn hóa

**C. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn bản sắc và tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới**

D. Hoàn toàn thay đổi văn hóa truyền thống để phù hợp với xu hướng toàn cầu

**2. Theo bài đọc, điều gì giúp các thành viên trong một quốc gia gắn kết với nhau dù không gặp mặt trực tiếp?**

A. Luật pháp quốc gia

**B. Gốc rễ chung là văn hóa dân tộc**

C. Các phương tiện truyền thông

D. Chính sách của chính phủ

**3. Việc giữ gìn bản sắc dân tộc có tác động như thế nào đối với sự phát triển của một quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa?**

A. Cản trở sự phát triển và hội nhập quốc tế

**B. Tạo ra sự khác biệt và lợi thế cạnh tranh trên trường quốc tế**

C. Không có ảnh hưởng đáng kể đến sự phát triển quốc gia

D. Chỉ quan trọng đối với các nước đang phát triển

**4. Theo bài đọc, đặc trưng của toàn cầu hóa là gì?**

A. Sự đồng hóa văn hóa

B. Sự xóa bỏ ranh giới quốc gia

C. Sự thống nhất ngôn ngữ toàn cầu

**D. Sự đón nhận và trân trọng đóng góp của tất cả các dân tộc**

**5. Tại sao tác giả cho rằng việc mất đi văn hóa đặc trưng của dân tộc khi "thế giới phẳng" là không đúng?**

**A. Vì mỗi dân tộc vẫn giữ được sắc màu đặc trưng trong bức tranh chung của nhân loại**

B. Vì các quốc gia sẽ tạo ra luật để bảo vệ văn hóa của mình

C. Vì toàn cầu hóa sẽ bị ngăn chặn

D. Vì con người sẽ chống lại sự thay đổi văn hóa

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức TALK SHOW: Kết nối di sản, lan tỏa tinh hoa văn hóa nhân loại**

**Nhiệm vụ:** Giới thiệu một nét đẹp văn hóa đặc trưng của Việt Nam

**Bài tham khảo**

Xin chào cô và tất cả các bạn. Mình là Minh Anh. Trong buổi học ngày hôm nay, mình sẽ nói cho mọi người nghe về một nét đẹp văn hóa của người Việt đó là áo dài.

Như tất cả mọi người ở đây đều biết: áo dài là một trang phục quen thuộc của người phụ nữ Việt Nam. Theo các tài liệu, áo dài xuất hiện từ thời Lê Trung Hưng và nổi tiếng ở thời Pháp. Trải qua bao thăng trầm, chiếc áo dài thay đổi nhiều về kiểu cách nhưng vẫn giữ được nét truyền thống. Tà áo dài đã trở thành niềm tự hào, biểu tượng của người Việt Nam.

Áo dài được thiết kế theo nhiều kiểu khác nhau. Nhưng nhìn chung, người phụ nữ Việt Nam khi khoác lên mình tà áo dài đều trông rất đẹp. Những họa tiết trên áo cũng mang ý nghĩa sâu sắc. Có những họa tiết đậm chất Việt Nam như: hoa sen, chiếc nón,... Ngày nay, áo dài còn được phá cách với nhiều kiểu dáng thiết kế hiện đại khác như: áo dài cổ tròn, áo dài cổ vuông.

Trong đời sống, áo dài mang ý nghĩa sâu sắc. Mọi người mặc áo dài trong những dịp quan trọng như: khai giảng, đám cỗ,... Trang phục đó vừa trang trọng, quyến rũ nhưng vẫn giữ được nét sang trọng và quý phái. Nó không chỉ là trang phục bình thường mà còn mang đậm dấu ấn lịch sử, đại diện cho cả dân tộc Việt Nam.

Mong rằng những chia sẻ bên trên sẽ giúp mọi người hiểu hơn về ý nghĩa của tà áo dài truyền thống Việt Nam. Mình tin rằng dù ở bất cứ thời đại nào thì tà áo dài vẫn sẽ là nét văn hóa đẹp của cả dân tộc. Cảm ơn cô và các bạn đã chú ý lắng nghe.



**Rút kinh nghiệm**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**